

ĐỀ THI TỐT NGHIỆP THPT MÔN TIẾNG ANH

Thời gian: **Không giới hạn** | Số câu: **10**

Họ và tên thí sinh: _____
Lớp / Đơn vị: _____

Số báo danh: _____
Ngày thi: _____

1. What does the word 'benevolent' mean?

- A. Kind and generous
B. Cruel and harsh
C. Indifferent
D. Selfish

2. Choose the correct form of the verb: She _____ to the market every Sunday.

- A. go
B. went
C. goes
D. going

3. What is the synonym of 'happy'?

- A. Sad
B. Joyful
C. Angry
D. Bored

4. Fill in the blank: If I _____ you, I would apologize.

- A. was
B. were
C. am
D. be

5. Which sentence is correct?

- A. She has finished her homework before dinner.
B. She had finished her homework before dinner.
C. She finished her homework before dinner.
D. She is finishing her homework before dinner.

6. What does 'to break the ice' mean?

- A.** To start a conversation
- C.** To end a conversation

- B.** To create tension
- D.** To ignore someone

7. Which word is an adverb?

- A.** Quick
- C.** Quickness

- B.** Quickly
- D.** Quicker

8. Choose the correct preposition: She is good _____ math.

- A.** in
- C.** on

- B.** at
- D.** for

9. What is the past tense of 'go'?

- A.** Gone
- C.** Went

- B.** Goes
- D.** Going

10. Select the correct word: I have _____ friends in London.

- A.** much
- C.** few

- B.** many
- D.** little

ĐÁP ÁN

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10
A	C	B	B	B	A	B	B	C	B

Gợi ý / Giải thích:

Câu 1: Benevolent means well-meaning and kindly.

Câu 2: The correct form is 'goes' for the third person singular.

Câu 3: The synonym of 'happy' is 'joyful'.

Câu 4: The correct answer is 'were' for the subjunctive mood.

Câu 5: The correct sentence uses the past perfect tense.

Câu 6: 'To break the ice' means to initiate conversation in a social setting.

Câu 7: The word 'quickly' describes how an action is performed.

Câu 8: The correct preposition is 'at'.

Câu 9: The past tense of 'go' is 'went'.

Câu 10: The correct word is 'many' for countable nouns.